TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Xuân Bằng

2. Ông: Nguyễn Văn Đàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/HSST-QĐ ngày 15/11/2018, đối với bị cáo:

Đinh Văn Q, sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông: Đinh Văn P, sinh năm 1965 và bà Trương Thị T, sinh năm 1964; chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/6/2018 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Trịnh Văn Thịnh Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3 tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

Bị hại: Anh Dương Khắc L, sinh năm: 1984 (đã chết).
Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Th, tỉnh H.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: (mẹ đẻ của anh Dương Khắc L).

Bà: Ngô Thị H, sinh năm 1959 (có mặt thay cho chị Hà Thị Kh).

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Th, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh: Phạm Văn N, sinh năm 2004.

Người đại diện hợp pháp cho anh N là bà Phạm Thị Đ (bà ngoại sinh năm 1950) Có mặt.

2. Đinh Văn T, sinh năm 1982 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H.

3. Lê Văn T, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Cháu Đinh Văn T, sinh năm 2000 (có mặt)

2. Cháu Hà Thị N, sinh năm 2001 người đại diện hợp pháp là Phạm Thị K mẹ đẻ (có mặt) .

Đều cư trú: Thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H.

4. Phạm Văn H sinh năm 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H.

3. Cao Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Th, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/4/2018, Đinh Văn Q sinh năm 1996, cư trú tại thôn C, xã Ố, huyện Th điều khiển xe mô tô BKS 36G5-163.51 trở sau là Phạm Văn N sinh năm 2004 và Đinh Văn T sinh năm 1982 ở cùng thôn đi hướng ngã ba T xã Ố đi xã K huyện Th. Khi đi đến Km 106 + 100 Quốc lộ 217 thuộc địa phận thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H thấy Dương Khắc L sinh năm 1984 ở thôn T, xã X, huyện Th điều khiển xe mô tô BKS 36G5-218.07 chở sau là Cao Văn T sinh năm 1990 ở cùng thôn điều khiển hướng ngược chiều đánh võng lấn sang phần đường phía bên trái theo hướng đi, nên Q đã điều khiển xe mô tô của mình đi sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình. Sau đó Dương Khắc L đã điều khiển xe mô tô đi về phần đường phía bên phải theo hướng đi của mình nên

hai xe đã đâm vào nhau. Hậu quả là Dương Khắc L chết trên đường đi cấp cứu, Đinh Văn T, Phạm Văn N phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Th, Cao Văn T bị thương nhẹ, Đinh Văn Q phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa L; hai xe mô tô bị hư hỏng.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường thể hiện: Tại hiện trường tồn tại vết cà xước không liên tục kích thước vết dài 6,29m; Đầu vết rộng 0,5cm, đầu vết cách mép đường chuẩn 4,72m, cuối vết rộng 0,2cm, cuối vết cách mép đường chuẩn 5,1m, chiều hướng vết cùng chiều khám nghiệm (số 01); Tại hiện trường tồn tại vết cà xước song song không liên tục kích thước vết thứ nhất dài 5m, cuối vết kết thúc tại trục sau bên trái xe mô tô BKS 36G5-163.51 đầu vết rộng 1cm, đầu vết cách mép đường chuẩn 5,48m, kích thước vết thứ hai dài 4,9m, cuối vết kết thúc tại trục trước bên phải xe mô tô BKS 36G5-218.07 đầu vết rộng 0,5cm, đầu vết cách mép đường chuẩn 5,71m, đầu vết thứ nhất cách cuối vết số 1 là 1,7m chiều hướng hai vết cùng chiều khám nghiệm (số 2); Tại hiện trường tồn tại vết máu dạng loang kích thước 92cmx37cm bên trên bề mặt vết phát hiện 01 (một) chiếc dép phải xỏ ngón, tâm vét cách đầu vết số 02 là 1,95cm, tâm vết cách mép đường chuẩn 4,2m (số 3); Tại hiện trường tồn tại các mảnh nhựa vỡ kích thước trong diện 4,5mx4,95m, tâm vết cách tâm vết số 3 là 1,2m, cách mép đường chuẩn 8,05m (số 4); Tại hiện trường tồn tại vết máu dạng loang kích thước 3,6mx2,4m, tâm vết cách tâm vết số 4 là 4,72m cách mép đường chuẩn 8,3m (số 5); Tại hiện trường tồn tại vết máu dạng loang kích thước 32cmx45cm, tâm vết cách mép đường chuẩn 1,72m (số 6); Tại hiện trường tồn tại vết máu dạng loang kích thước 92cmx37cm, bề mặt trên vết phát hiện 01 (một) chiếc dép trái xỏ ngón, tâm vết cách vết số 6 là 3,3m, cách mép đường chuẩn 1,73m (số 7); Tại hiện trường xe mô tô BKS 36G5-163.51 ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng xã Thiết Kế đuôi xe quay hướng ngã ba T xã Ố trục trước xe mô tô cách mép đường chuẩn 6,5m, trục sau cách tâm vết số 5 là 2,24m, cách mép đường chuẩn 7,10m, cách mép cố định 9,50m; Tại hiện trường xe mô tô BKS 36G5-218.07 ngã nghiêng bên phải đầu xe quay hướng ngã ba T xã Ố, đuôi xe quay hướng xã K, trục trước cách mép đường chuẩn 6,30m, cách trục trước xe mô tô BKS 36G5-163.51 là 70cm, trục sau xe cách tâm vết số 6 là 5,10m, trục sau xe cách mép đường chuẩn 6,80m.

- Quá trình khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe mô tô BKS 36G5-163.51: Cụm công tơ mét, đầu xe, ốp đầu xe, mặt nạ, chắn bùn trước, cách yếm trái phải vỡ hư hỏng hoàn toàn; Hệ thống đèn pha, xin nhan trái phải vỡ hư hỏng hoàn toàn; Mặt ngoài đầu mút trục trước bên trái tồn tại vết cà mòn kim loại kích thước 0,5x0,5cm, vết cao cách mặt đất 29cm, chiều hướng từ trước về sau; Ốp nhựa thân xe, giảm xóc sau bên trái vỡ, gãy rơi khỏi vị trí ban đầu; Cần đi số giá để chân trước bên trái cong vênh lệch khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ trước về sau; Đầu mút cốt sắt giá để chân trước bên trái tồn tại vết cà xước làm mòn kim loại kích thước 1 x 0,5cm, vết cao cách mặt đất 29cm, chiều hướng từ trước về sau.

Đối với xe mô tô BKS 36G5-218.07: Đầu xe, hệ thống cụm công tơ mét, ốp nhựa đầu xe, gáo gương trái phải, hệ thống đèn pha, xin nhan trái, phải, mặt nạ, chắn bùn trước, cánh yếm trái phải, vỡ, hư hỏng hoàn toàn; Mặt ngoài đầu mút trục trước bên trái tồn tại vết cà mòn kim loại kích thước 0,5x0,5cm, vết cao cách mặt đất 23cm, chiều hướng từ trước về sau; Vành trước nứt vỡ; Ốp gầm xe vỡ bung bật lệch khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài ốp nhựa ống xả bên phải tồn tại vết cà xước làm mòn nhựa kích thước 15x3cm; Chân giá để chân bên phải tồn tại vết cà xước làm mòn kim loại kích thước 2x1,5cm.

- Tại bản kết luận giám định số 749/GĐPY-PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, giám định pháp y tử thi Dương Khắc L:

Khám ngoài: Vết rách da kích thước 1,8cmx0,8cm cách trên trong đầu lông mày phải 1,5cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, bờ mép vết nham nhở, vỡ lún xương sọ vùng trán; Cách vết trên về phía dưới 1,2cm có vết rách da, kích thước 2cm x 1,2cm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, bờ mép vết nham nhở; Hai hố mắt thâm quầng tụ máu; Gãy kín xương gò má trái; Rách da kích thước 1,2cm x 1cm tại bờ môi trên, bờ mép vết nham nhở; Rách da, tụ máu mặt trong môi dưới, kích thước 1cmx0,5cm chiều hướng vết từ trên xuống dưới; Gãy xương hàm dưới bên trái thành nhiều đoạn, mặt biến dạng; Xây xước da không rõ hình, không liên tục vùng ngực bụng, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, từ trái qua phải; Gãy kín cung trước xương sườn số 2,3,4,5 bên trái; Xây xước da, kích thước 20cm x 8cm tại 1/3 dưới ngoài đùi phải, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, chếch từ sau về trước; Vết rách da, kích thước 8cm x 7,5cm tại

kheo chân trái, chiều hướng vết từ trên xuống dưới, từ sau về trước, bờ mép vết nham nhở.

Khám trong: Mở rộng vết thương vùng trán: Tổ chức da đầu vùng trán tụ máu, xương hộp sọ vùng trán bị vỡ lún; Mở rộng vết thương vùng kheo chân trái: Tổ chức dưới da vùng kheo chân trái bầm dập, tụ máu.

Kết luận: Nguyên nhân chết đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 10/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước kết luận: Tổng giá trị các bộ phận của xe môtô BKS 36G5-218.07 nhãn hiệu HONDA VISION bị thiệt hại là 3.500.000đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã thu giữ gồm:

- 01 (một) xe môtô BKS 36G5-218.07 nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ;
- 01 (một) xe mô tô BKS 36G5-163.51 nhãn hiệu SYM màu trắng đen bạc.

Gia đình và bị cáo Đinh Văn Quân cùng gia đình nạn nhân (người bị hại) chị Hà Thị K (vợ) là người đại diện hợp pháp của bị hại, đã tự nguyện thỏa thuận là Đinh Văn Q hỗ trợ 10.000.000 đ tiền mai táng phí và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, chị Khuyền có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm án cho bị cáo.

Bị cáo Đinh Văn Q và anh Phạm Văn N cùng với người đại diện hợp pháp của N là bà Phạm Thị Đ; anh Đinh Văn T, đều thống nhất tự nguyện thỏa thuận là không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và đều có đơn từ chối giám định phần trăm tổn hại sức khỏe đối với hành vi mà Q đã gây ra; Đều có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo Đinh Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSBT-TA, ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, tỉnh H đã truy tố Đinh Văn Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: 36 (ba sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về dân sự: Gia đình bị hại; anh Đinh Văn T; anh Lê Văn T1; anh Phạm Văn N và bà Phạm Thị Đ không có ai yêu cầu bồi thường, vì vậy đề nghị HĐXX miễn xét.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho cho chủ sở hữu là anh Lê Văn T chiếc xe môtô BKS 36G5-218.07 nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ; và bị cáo Đinh Văn Q chiếc xe mô tô BKS 36G5-163.51 nhãn hiệu SYM màu trắng đen bạc.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa: Kính đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng những quy định của pháp luật sau để giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 260; các điểm d,s,b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 BLHS 2015; để tuyên bị cáo một mức hình phạt phù hợp và cho bị cáo được hưởng án treo là vừa thể hiện sự nghiêm minh, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thấy sai trái của mình và hứa sẽ không tham gia giao thông khi không có đủ điều kiện và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho được ở nhà cải tạo còn tiếp tục điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Đinh Văn Q là khoảng 22 giờ ngày 01/4/2018, Đinh Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 36G5-163.51 trở sau là Phạm Văn N và Đinh Văn T1 đi hướng ngã ba T, xã Ố đi xã K huyện Th. Khi đi đến Km 106 + 100 Quốc lộ 217 thuộc địa phận thôn C, xã Ố, huyện Th, tỉnh H đã đi sang phần đường bên trái đâm vào xe mô tô BKS 36G5-218.07 do Dương Khắc L điều khiển chở sau là Cao Văn T1. Hậu quả là Dương Khắc L chết trên đường đi cấp cứu, Đinh Văn T1, Phạm Văn N phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện huyện Th, Cao Văn T1 bị thương nhẹ, Đinh Văn Q phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa L; hai xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của Đinh Văn Q đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ" và Đinh Văn Q không có giấy phép lái xe theo quy định.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bản vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có; Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Cần phải xử phạt nghiêm bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì sau khi bị bắt và tại phiên tòa

hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực thăm hỏi thân nhân người bị hại, bị cáo đã thấy được hành vi sai trái của mình rất hối hận, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả về mặt dân sự, tinh thần đối với thân nhân người bị hại; gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi xẩy ra tai nạn thì người bị hại cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông, đi sang bên phần đường của xe ngược chiều sau đó quay về phần đường của mình là không đúng quy định, có hành vi lạng lách đáng võng khi tham gia giao thông.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân tốt được chính quyền địa phương xác nhận chấp hành tốt mọi quy định của địa phương; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, chưa có vợ con tuổi đời còn trẻ, khi xảy ra tai nạn bản thân bị cáo cũng bị thương tích rất nặng, hiện vẫn chưa bình phục đang phải tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Th, nên cho bị cáo được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; theo mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa, đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo chưa có vợ con nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản tiền mai táng phí ... tổng số tiền là 10.000.000đ, đại diện của người bị hại là bà Ngô Thị H đã nhận đủ số tiền này và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần bồi thường dân sự. anh Đinh Văn T1; anh Lê Văn T; anh Phạm Văn N và bà Phạm Thị Đ không có ai yêu cầu bồi thường gì. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Vào ngày 15/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th ra quyết định xử lý vật chứng số 10/CQĐT bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, theo các biên bản giao nhận tài sản giữa Công an và anh Lê Anh Tú đã nhận lại chiếc xe môtô BKS 36G5-218.07 nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ; và Đinh Văn Q đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 36G5-163.51 nhãn hiệu SYM màu trắng đen bạc. Không có ai thắc mắc và yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo: Đinh Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo: Đinh Văn Q 03 (ba) năm tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao người bị kết án (Đinh Văn Q) cho Ủy ban nhân dân xã Ố, huyện Th, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Không buộc bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo: Đinh Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2018.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở chính quyền xã nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th;
- Công an huyện Th;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th;
- UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đại Long